

Số: /KH-SNN

Đồng Tháp, ngày tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
Cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công
cấp tỉnh (PAPI) năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc Cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công tỉnh Đồng Tháp năm 2022.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng kế hoạch cải thiện nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2022 của đơn vị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao chất lượng điều hành, quản trị và hành chính công của ngành; xây dựng nền hành chính minh bạch, liêm chính, chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu ngày càng cao của người dân, doanh nghiệp đối với các lĩnh vực liên quan đến thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng cho các tổ chức, cá nhân. Tăng cường công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) nhằm rút ngắn thời gian đi lại, tiết kiệm chi phí của tổ chức, cá nhân; tạo mọi điều kiện thuận lợi tốt nhất cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện giải quyết TTHC tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả của Sở ở Trung tâm kiểm soát TTHC và Phục vụ hành chính công của Tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Việc thực hiện Kế hoạch cải thiện Chỉ số PAPI năm 2022 phải thực hiện đồng bộ với Quyết định số 1389/QĐ-UBND-HC ngày 11 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 2853/KH-SNN ngày 01/10/2021 về Cải cách hành chính của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021 - 203 và gắn với nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số Hải lòng về sự phục vụ của các cơ quan hành chính Nhà nước đối với người dân (SIPAS), Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số (DTI).

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong nỗ lực cải thiện Chỉ số PAPI.

II. NỘI DUNG

1. Công khai, minh bạch:

- Tuyên truyền, triển khai các hình thức phù hợp như công khai số điện thoại, hộp thư điện tử của người đứng đầu đơn vị, thường xuyên tổ chức các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân; giải đáp kịp thời các thắc mắc phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân.

2. Trách nhiệm giải trình với người dân:

- Tuyên truyền cho tổ chức, công dân biết về Tổng đài 1022, đây là nơi tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến quá trình giải quyết thủ tục hành chính, các vấn đề về kinh tế - xã hội, dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích,...

- Nâng cao trách nhiệm giải trình với người dân đối với các vấn đề dân sinh, các khúc mắc trong đời sống hằng ngày.

- Thực hiện tốt chế độ tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân thông qua các buổi tiếp công dân định kỳ (đột xuất) theo quy định; nghiêm túc tiếp thu ý kiến phê bình, góp ý của tổ chức, cá nhân về công tác quản lý, điều hành, về thái độ và phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

- Thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật tố cáo; Luật Tiếp công dân.

3. Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công:

- Công bằng trong tuyển dụng nhân lực vào khu vực công: thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức phải bảo đảm nguyên tắc: cạnh tranh, công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; khắc phục tình trạng như: phải đưa tiền “lót tay” để xin được việc làm trong cơ quan Nhà nước; phải có mối quan hệ cá nhân thân quen với người có chức quyền mới xin được vào làm trong cơ quan Nhà nước.

- Quyết tâm phòng, chống tham nhũng và xử lý nghiêm túc vụ việc tham nhũng tại đơn vị.

4. Thủ tục hành chính công:

- Thực hiện tốt việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành.

- Thực hiện tốt việc niêm yết công khai quy trình giải quyết các thủ tục hành chính và các mức phí, lệ phí phải nộp thuộc thẩm quyền quản lý của ngành.

- Tăng cường tuyên truyền về hiệu quả của công tác cải cách thủ tục hành chính; quan tâm hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Nâng cao trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức giải quyết thủ tục hành chính;
- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức;
- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính;
- Thực hiện tốt việc gửi thư xin lỗi đối với những hồ sơ trễ hẹn và quá hạn (nếu có);
- Các tiêu chí cần quan tâm thực hiện:
 - + Thông tin rõ ràng về thủ tục cần làm;
 - + Phí được niêm yết công khai;
 - + Công chức có trình độ nghiệp vụ;
 - + Được đối xử hợp lý;
 - + Không quá nhiều giấy tờ;
 - + Được hẹn rõ ngày trả kết quả;
 - + Nhận được kết quả như lịch hẹn;
 - + Người dân hài lòng với dịch vụ nhận được.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở:

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; của Sở Nội vụ: tham mưu cho Sở ban hành các văn bản về cải thiện Chỉ số PAPI của ngành; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và kịp thời báo cáo Ban Giám đốc Sở về tình hình và kết quả thực hiện tại các đơn vị.

2. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở:

- Trên cơ sở các nội dung có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn quản lý, phụ trách, chủ động triển khai các nội dung gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đơn vị và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.
- Báo cáo kết quả thực hiện về Sở (qua Văn phòng Sở tổng hợp) sau 05 ngày kể từ ngày công bố kết quả Chỉ số PAPI năm 2022 của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh của Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2022.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Giám đốc Sở; các P.Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phó CVP Sở (Đ/c Phương);
- Công chức Văn phòng Sở (M. Vương);
- Lưu VT, VP(L)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Thành Ngoan

